

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

I. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2014

Năm 2014, Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách, giải pháp để ổn định kinh tế vĩ mô, đồng thời thúc đẩy nền kinh tế cả nước phát triển. Kết quả là lạm phát cơ bản đã được khống chế ở mức thấp, lãi suất cho vay đã hạ và ở mức ổn định. Tuy nhiên, về phía các doanh nghiệp, thị trường tiêu thụ rất yếu do người dân thắt chặt chi tiêu, các doanh nghiệp tái cơ cấu, các dự án giãn hoặc dừng tiến độ. Đồng thời, nợ xấu ở các doanh nghiệp vẫn ở mức cao và mang tính dây chuyền khiến cho nhiều đơn vị rơi vào cảnh khủng hoảng trầm trọng, nhiều doanh nghiệp đứng trước nguy cơ giải thể, phá sản. Đối với các đơn vị hoạt động trong ngành dầu khí, sự kiện Trung Quốc hạ đặt giàn khoan ở Biển Đông, hay việc giá dầu giảm mạnh vào cuối năm càng khiến cho hoạt động SXKD trở nên hết sức khó khăn.

Nhận diện và chủ động đối phó với những thử thách, ngay từ đầu năm 2014, Ban lãnh đạo Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí (Petrosetco) đã triển khai nhiều giải pháp, tổ chức thực hiện nhiều chương trình hành động, phát động nhiều phong trào thi đua, đồng thời tập trung chỉ đạo một cách quyết liệt, huy động mọi nguồn lực nhằm duy trì và phát triển các hoạt động kinh doanh hiện có, đẩy mạnh công tác marketing tìm kiếm khách hàng và phát triển các loại hình kinh doanh mới, thực hiện triệt để công tác tái cấu trúc và tiết giảm chi phí nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Kết quả là sau một năm nỗ lực phấn đấu của toàn thể CBCNV, cùng với sự hỗ trợ và chỉ đạo sát sao của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (Tập đoàn), sự ủng hộ, tin dùng của khách hàng, Petrosetco đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2014.

Chỉ tiêu	Đvt	TH 2013	KH 2014	TH 2014	Tỷ lệ (%)	
		1	2	3	4=3/1	5=3/2
Doanh thu thuần	Tỷ đồng	11.516	9.500	11,581	101%	122%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	280	250	311	111%	124%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	196	180	236	120%	131%

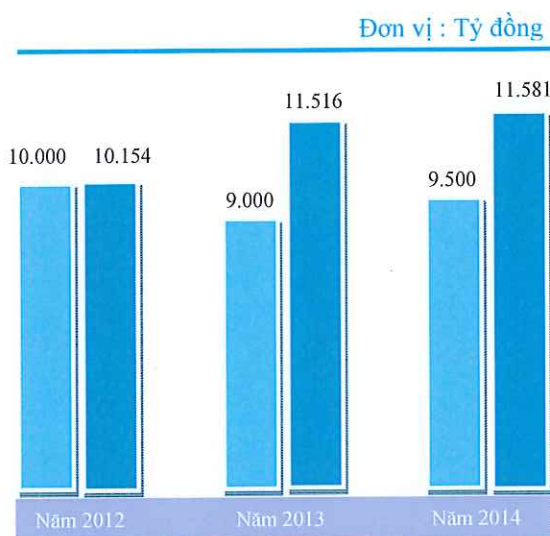
- Doanh thu thuần hợp nhất năm 2014 đạt **11.581** tỷ đồng, bằng 122% kế hoạch năm, bằng 101% so với cùng kỳ năm 2013.

- Lợi nhuận hợp nhất trước thuế năm 2014 đạt **311** tỷ đồng, bằng 124% kế hoạch năm, bằng 111% so với cùng kỳ năm 2013.

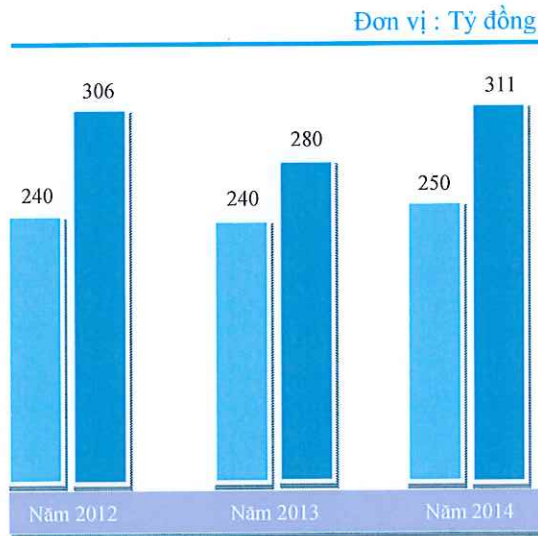
- Lợi nhuận hợp nhất sau thuế năm 2014 đạt **236** tỷ đồng, bằng 131% kế hoạch năm, bằng 120% so với cùng kỳ năm 2013.

KẾT QUẢ KINH DOANH 2012-2014

Doanh thu thuần giai đoạn 2012-2014



Lợi nhuận trước thuế giai đoạn 2012-2014

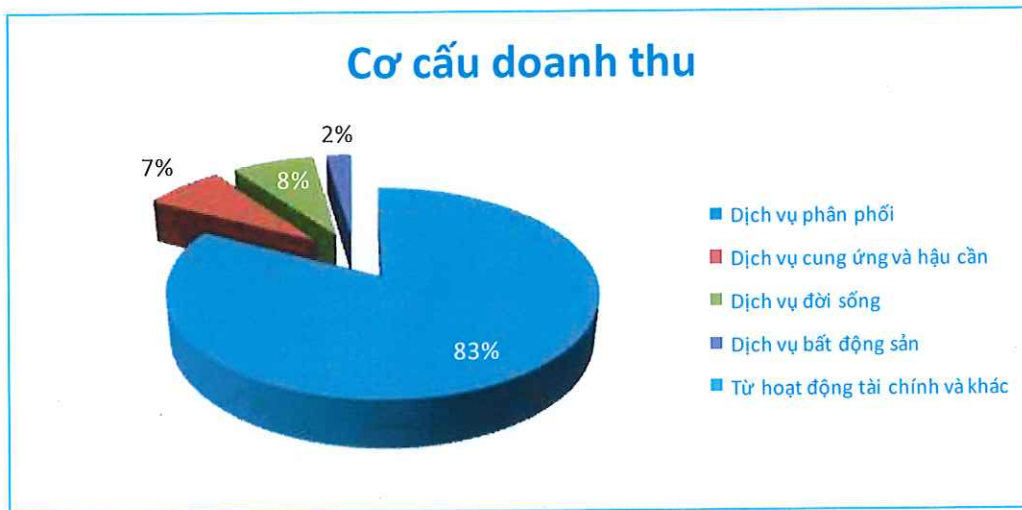


■ Kế hoạch
 ■ Thực hiện

1. Kết quả kinh doanh theo từng mảng hoạt động

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2013	KH 2014	TH 2014	Tỷ trọng 2014	Tỷ lệ (%)	
	1	2	3		3/1	3/2
Tổng doanh thu, trong đó:	11,516	9,500	11,581	100%	101%	122%
Dịch vụ phân phối	9,229	7,750	9,608	83%	104%	124%
Dịch vụ cung ứng và hậu cần	1,109	700	836	7%		
Dịch vụ đời sống	882	800	874	8%	99%	109%
Dịch vụ bất động sản	296	250	263	2%	89%	105%
Từ hoạt động tài chính và khác	-	-	-	-	-	-
Tổng lợi nhuận, trong đó:	280	250	311	100%	111%	124%
Dịch vụ phân phối	154	150	156	50%	101%	104%
Dịch vụ cung ứng và hậu cần	31	30	57	18%	183%	189%
Dịch vụ đời sống	35	31	39	12%	110%	124%
Dịch vụ bất động sản	25	24	34	11%	133%	140%



1.1. Dịch vụ phân phối

Dịch vụ phân phối tiếp tục là mảng kinh doanh chủ đạo, chiếm tỷ trọng 83% tổng doanh thu và 50% tổng lợi nhuận của Petrosetco. Trong năm 2014, các mặt hàng chính được Tổng công ty phân phối bao gồm điện thoại di động, máy tính xách tay, linh kiện điện tử, hạt nhựa PP, LPG, xơ sợi... Chi tiết các loại hình kinh doanh như sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2013	KH 2014	TH 2014	Tỷ trọng 2014	Tỷ lệ (%)	
	1	2	3	4	3/1	3/2
Tổng doanh thu, trong đó:	9,229	7,750	9,608	100%	104%	124%

Điện thoại	4,646	4,000	4,863	51%	105%	122%
Sản phẩm IT và linh kiện điện tử	2,129	1,750	2,588	27%	122%	148%
Nguyên liệu dầu khí và khác	2,454	2,000	2,157	22%	88%	108%
Tổng lợi nhuận, trong đó:	154.1	150.0	155.9	100%	101%	104%
Điện thoại	101.8	100.0	101.5	65%	100%	102%
Sản phẩm IT và linh kiện điện tử	46.2	45.0	51.4	33%	111%	114%
Nguyên liệu dầu khí và khác	6.1	5.0	3.0	2%	49%	60%

+ Điện thoại di động và các sản phẩm công nghệ thông tin

Với bộ máy nhân sự chuyên nghiệp, mạng lưới kinh doanh rộng khắp và ngày càng phát triển, Petrosetco hiện nay được xem là một trong những đơn vị hàng đầu trong lĩnh vực phân phối thiết bị viễn thông và sản phẩm công nghệ thông tin tại Việt Nam. Hiện tại mảng kinh này do các đơn vị thành viên là Công ty CP Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí (PSD), Công ty CP Hội Tụ Thông Minh (Smartcom), Công ty CP Phân phối Sản phẩm Công nghệ Cao Dầu khí (PHTD) và Công ty CP Dịch vụ Bán lẻ Dầu khí (Petro Retail) phụ trách.

Năm 2014, cạnh tranh giữa các thương hiệu điện thoại di động diễn ra quyết liệt khiến tỷ lệ lợi nhuận giành cho các nhà phân phối ngày càng giảm, vòng đời sản phẩm ngày càng ngắn, điều này gây rất nhiều khó khăn cho hoạt động phân phối. Để đối phó với tình hình trên, Petrosetco đã chủ động đề ra nhiều giải pháp như mở rộng và đa dạng hóa các mặt hàng phân phối, đẩy mạnh marketing, khuyến mại để thúc đẩy bán hàng...song song với việc kiểm soát chặt chẽ tồn kho và công nợ.

Kết quả hoạt động năm 2014

Năm 2014, bên cạnh việc hoàn thiện và ổn định hoạt động phân phối đối với thương hiệu cũ, Petrosetco đã phân phối thêm nhiều sản phẩm mới như: điện thoại di động Philips, điện thoại di động Lenovo và nhiều phụ kiện, linh kiện viễn thông, thiết bị CNTT khác...

Với những biện pháp trên đã giúp mảng kinh doanh này mang lại 7.451 tỷ đồng doanh thu và 153 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế. Bên cạnh đó, hệ thống, mạng lưới phân phối của Tổng công ty ngày càng được hoàn thiện, mở rộng và mối quan hệ hợp tác với các nhà sản xuất ngày càng được thắt chặt.

+ Phân phối hạt nhựa Polypropylen

Trong năm 2014, Petrosetco tiếp tục phân phối ổn định mặt hàng hạt nhựa Polypropylen. Tổng sản lượng phân phối đạt khoảng 29 ngàn tấn.

Giá PP trong năm 2014 ở mức thấp và giảm sâu ở thời điểm cuối năm do tác động của giá dầu thô đã gây rất nhiều khó khăn cho việc tiêu thụ.

Doanh thu đạt khoảng 1.000 tỷ đồng, tương đương cùng kỳ năm trước, tuy nhiên lợi nhuận không đáng kể do giá giảm mạnh và đột ngột vào thời điểm cuối năm.

+ Phân phối LPG

Giá LPG liên tục giảm mạnh trong năm 2014, khiến hầu hết các đơn vị bao tiêu LPG Dung Quất gặp nhiều khó khăn.

Trong năm 2014, Petrosetco đã phân phối được khoảng 24 ngàn tấn LPG từ nhà máy lọc dầu Dung Quất.

1.2. Dịch vụ Cung ứng và hậu cần Dầu khí

1. Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2013	KH 2014	TH 2014	Tỷ trọng 2014	Tỷ lệ (%)	
	1	2	3	4	3/1	3/2
Tổng doanh thu, trong đó:	1,109	700	836	100%	75%	119%
Cung ứng VTTB	872	500	533	64%	61%	107%
Dịch vụ Logistics và vận chuyển	159	140	174	21%	109%	124%
Dịch vụ lao động và khác	78	60	129	15%	165%	215%
Tổng lợi nhuận, trong đó:	30.9	30.0	56.6	100%	183%	189%
Cung ứng VTTB	6.3	10.0	28.8	51%	457%	288%
Dịch vụ Logistics và vận chuyển	13.5	11.0	17.0	30%	126%	155%
Dịch vụ lao động và khác	11.1	9.0	10.8	19%	97%	120%

+ Cung ứng vật tư thiết bị

Hoạt động cung cấp vật tư thiết bị chuyên ngành dầu khí được Petrosetco thực hiện ổn định trong những năm qua với các khách hàng truyền thống như Vietsovpetro, PTSC-MC...

Trong năm qua, do nhiều dự án trong ngành bị giãn tiến độ nên đã ảnh hưởng phần nào đến thị trường vật tư thiết bị. Mặt khác, cạnh tranh trong đấu thầu ngày càng tăng khiến cho hoạt động cung cấp vật tư thiết bị của Petrosetco gặp rất nhiều khó khăn.

Để đối phó với tình trạng trên, Tổng công ty đã không ngừng củng cố mối quan hệ hợp tác với các khách hàng đầu ra. Đồng thời tăng cường sự hợp tác với các nhà cung cấp đầu vào, các nhà sản xuất trang thiết bị chuyên ngành dầu khí có uy tín trên thế giới thông qua hợp đồng đại lý.

Kết quả, trong năm 2014 Petrosetco đã tham gia chào 106 gói thầu, tỷ lệ trúng thầu đạt 29,3%, với tổng giá trị đạt hơn 20,6 triệu usd.

+ Dịch vụ logistics, dịch vụ vận chuyển

Dịch vụ vận chuyển: Tổng công ty vẫn thực hiện tốt và an toàn nhiệm vụ vận chuyển đưa đón cán bộ, lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam tại hai khu vực là thành phố Hà Nội và thành phố Hồ Chí Minh với đội xe gồm 73 chiếc.

Dịch vụ Logistics: Đây là mảng kinh doanh có hiệu quả khá tốt. Trong năm 2014, Petrosetco thực hiện tốt các dịch vụ hậu cần như thông quan hàng hóa xuất nhập khẩu, thủ tục xuất nhập cảnh đối ca, vận tải đa phương thức quốc tế.... Đồng thời, mảng vận tải siêu trường siêu trọng cũng thực hiện được các dự án lớn như hạ thủy thành công khối thượng tầng giàn Diamond...

1.3. Dịch vụ đời sống

Đây là mảng kinh doanh truyền thống của Tổng công ty trong suốt những năm qua, giúp đảm bảo việc làm cho gần 1.500 người lao động.

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2013	KH 2014	TH 2014	Tỷ trọng 2014	Tỷ lệ (%)
	1	2	3		3/1 3/2

Tổng doanh thu, trong đó:	882	800	874	100%	99%	109%
Dịch vụ Catering	723	650	705	81%	98%	108%
Cung cấp thực phẩm	159	150	169	19%	106%	113%
Tổng lợi nhuận, trong đó:	35.0	31.0	38.5	100%	110%	110%
Dịch vụ Catering	28.8	26.0	31.0	81%	108%	108%
Cung cấp thực phẩm	6.2	5.0	7.5	19%	121%	121%

Hiện nay Tổng công ty đang cung cấp dịch vụ trên 60 công trình trong và ngoài ngành dầu khí như PVD, Seadrill, Cửu Long JOC, JVPC, Đại Hùng, Modec, Rowon, KNOC, PTSC PPS, PTSC POS, Diamond Offshore... và 07 công trình trên bờ như NCS, Phú Mỹ 2, Phú Mỹ 2.2, Phú Mỹ 3, STX, Odim, PVGas. Ngoài ra, Tổng Công ty còn cung cấp hàng hóa, thực phẩm cho gần 50 tàu các loại, thuộc đội tàu dịch vụ của VSP, PTSC, PV Trans và tàu dịch vụ nước ngoài.

Petrosetco tiếp tục sử dụng tích hợp 2 hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 và HACCP cho dịch vụ Catering. Do đó, công tác an toàn lao động, an toàn vệ sinh thực phẩm luôn được chú trọng và đạt kết quả tốt.

Trong thời gian qua, công tác tiếp thị mở rộng thị trường luôn được tích cực thực hiện. Vì vậy, dịch vụ đời sống trên các công trình biển, bờ của Petrosetco được nhiều nhà thầu trong và ngoài nước quan tâm. Qua đó, Tổng công ty đã liên tiếp ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ catering, dịch vụ đời sống với các nhà thầu trong và ngoài nước. Năm 2014 Petrosetco đã ký thêm được các hợp đồng mới như Deep Driller V, Ocean Apex, Java Star 2, nhà máy kính Việt-Nhật...

1.4. Dịch vụ bất động sản

Tổng công ty tiếp tục vận hành, quản lý an toàn và hiệu quả các tòa nhà đã được Tập đoàn và Đơn vị thành viên giao tại Hà Nội, Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như các tòa nhà của Tổng công ty.

Mảng kinh doanh này trong thời gian qua cũng gặp không ít khó khăn do tình hình kinh tế khó khăn, khách hàng liên tục yêu cầu giảm giá dịch vụ. Điều này đã gây rất nhiều khó khăn cho Petrosetco trong việc đảm bảo doanh thu, lợi nhuận cũng như duy trì chất lượng dịch vụ.

Trước những khó khăn đó, Petrosetco đã tập trung nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ, đồng thời thực hiện tiết giảm tối đa các chi phí để đảm bảo hiệu quả.

Chỉ tiêu	TH	KH	TH	Tỷ trọng	Tỷ lệ (%)	
	2013	2014	2014		2014	3/1
	1	2	3			
Tổng doanh thu, trong đó:	296	250	263	100%	89%	105%
Dịch vụ Quản lý & khai thác tòa nhà	211	210	225	86%	107%	107%
Dịch vụ khách sạn và mặt bằng	85	40	38	14%	45%	95%
Tổng lợi nhuận, trong đó:	25.2	24.0	33.5	100%	133%	140%
Dịch vụ Quản lý & khai thác tòa nhà	15.6	19.0	22.6	67%	145%	119%
Dịch vụ khách sạn và mặt bằng	9.6	5.0	10.9	33%	114%	218%

Kết quả thực hiện năm 2014:

Hoàn thành việc đàm phán và gia hạn hợp đồng cung cấp dịch vụ tại Tòa nhà 22 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội đến 31/10/2019.

Thực hiện tốt công tác bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa và thay thế thiết bị năm 2014 cho các hệ thống kỹ thuật tại Tòa nhà 18 Láng Hạ theo đúng kế hoạch như quy định tại Hợp đồng quản lý, vận hành tòa nhà giai đoạn 2012 - 2017 ký kết với Tập đoàn.

Ký kết hợp đồng cung cấp dịch vụ quản lý, vận hành tòa nhà Trụ sở Ngân hàng Nhà nước Việt Nam tại 25 Lý Thường Kiệt, Hà Nội.

Nhận chuyển nhượng dự án Khu nhà ở và dịch vụ phục vụ liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn từ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

2. Tình hình triển khai công tác đầu tư

Đánh giá chung: năm 2014 nhìn chung hoạt động đầu tư của Petrosetco tương đối sôi động hơn năm trước đó.

+ Dự án cao ốc Cape Pearl tại Bình Thạnh-TPHCM: tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý của dự án để khởi công khi điều kiện thị trường thuận lợi.

+ Dự án khu dân cư số 41D đường 30/4 Tp Vũng Tàu: đã cơ bản hoàn thiện các thủ tục pháp lý, và sẽ triển khai thực hiện trong năm 2015.

+ Dự án Khu nhà ở và Dịch vụ phục vụ lọc hóa dầu Nghi Sơn: đây là dự án Petrosetco nhận chuyển nhượng từ Tập đoàn Dầu khí Việt Nam vào quý 4/2014. Dự án đã hoàn thành và đưa vào khai thác giai đoạn 1, hiện Petrosetco đang triển khai thực hiện giai đoạn 2 và dự kiến sẽ hoàn thành vào quý 1 năm 2016.

Bên cạnh đó, trong năm 2014, Petrosetco còn góp vốn thành lập Công ty CP Công nghệ ASSA chuyên sản xuất, lắp ráp linh kiện điện tử để thực hiện dự án nhà máy lắp ráp linh kiện điện tử.

Đầu tư tài chính: Đạt 19,2 tỷ đồng trong năm 2014, bao gồm tăng tỷ lệ sở hữu tại Công ty Smartcom từ 50% lên 55%, tại PSMT từ 89% lên 95%, thành lập Công ty PHTD (Petrosetco 51%), góp vốn để chuyển PSL thành công ty thành viên (Petrosetco 44%), thành lập Công ty ASSA (Petrosetco 60%).

II. BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1. TÀI SẢN – NGUỒN VỐN

Tài sản- Nguồn vốn	ĐVT	2010	2011	2012	2013	2014
Tổng tài sản	Tỷ đồng	4.381	4.110	4.267	6.239	5.765
- Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	3.604	3.314	3.654	5.661	5.282
- Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	777	796	613	577	483
Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	1.103	1.212	1.241	1.233	1.352
Lợi ích cổ đông thiểu số	Tỷ đồng	15	74	89	135	147
Tổng nợ phải trả	Tỷ đồng	3.263	2.825	2.936	4.870	4.265
<i>Trong đó: vốn vay</i>	Tỷ đồng	<i>1.847</i>	<i>1.435</i>	<i>1.418</i>	<i>3.132</i>	<i>2.642</i>
Vốn vay/Tổng nguồn vốn	%	42,2%	34,9%	33,2%	50,2%	45,8%

1.1 Tổng tài sản

Tổng tài sản của Petrosetco tính đến thời điểm 31/12/2014 là 4.267 tỷ đồng, giảm 7,6% so với năm 2013 chủ yếu do lượng hàng tồn kho và tài sản cố định giảm; trong đó, tài sản ngắn hạn là 5.282 tỷ đồng chiếm 92% tổng tài sản. Petrosetco là công ty thuộc ngành dịch vụ nên cơ cấu tài sản trong đó tài sản ngắn hạn chiếm đa số được đánh giá hợp lý.

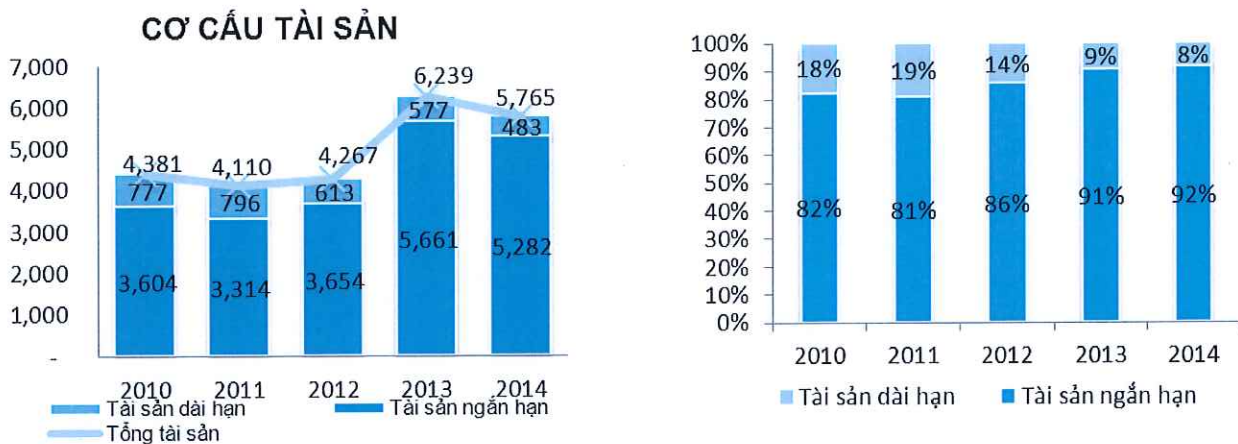
1.1.1 Tài sản ngắn hạn

Tính đến cuối kỳ năm 2014, tổng tài sản ngắn hạn của Petrosetco là 5.282 tỷ đồng; giảm 7% tương đương giảm gần 379 tỷ đồng chủ yếu do trong năm 2014 lượng hàng tồn kho của Petrosetco đã giảm khá nhiều so với cùng kỳ năm 2013, cụ thể giảm 363 tỷ. Công ty đã rất nỗ lực trong việc điều phối hàng hóa đảm bảo đáp ứng nhu cầu các đơn đặt hàng một cách kịp thời, vừa quản lý hàng tồn kho chặt chẽ như vậy vừa tiết kiệm chi phí lưu kho và hạn chế tối đa các thiệt hại do việc lưu trữ hàng trong thời gian dài có thể gây ra. Trong năm 2013, tồn kho chiếm 30% giá trị tổng tài sản, đến năm

2014 chỉ còn chiếm 26% trong tỷ trọng cơ cấu tổng tài sản. Trong khi đó, các khoản phải thu ngắn hạn cũng giảm 84 tỷ đồng, tương đương 7% so với cùng kỳ năm 2013.

1.1.2 Tài sản dài hạn

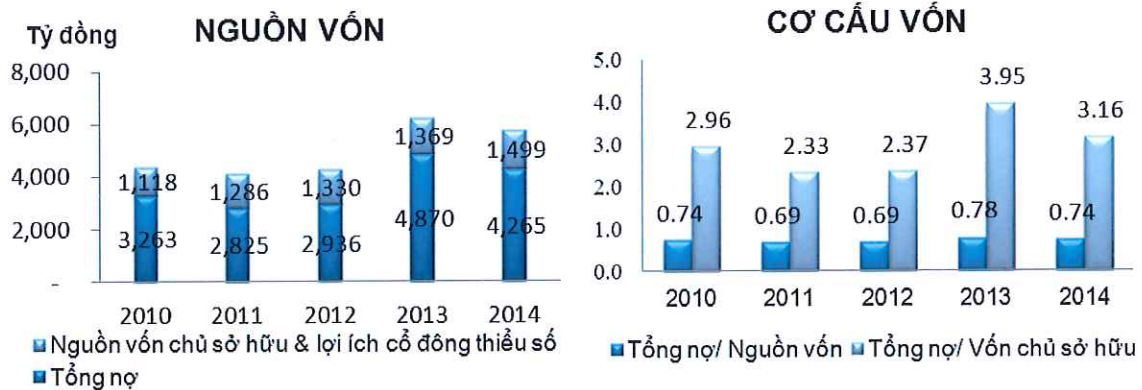
Tổng tài sản dài hạn giảm 16% tương đương 95 tỷ đồng so với cùng kỳ năm 2013 chủ yếu do trong tháng 03 năm 2014 công ty đã chuyển nhượng thành công 2 khách sạn ở Quảng Ngãi là Khách sạn Petro Sông Trà và Khách sạn Petro Tower sau nhiều năm không đạt được hiệu quả kỳ vọng của công ty.



1.2 Tổng nguồn vốn

1.2.1 Vốn chủ sở hữu và lợi ích của cổ đông thiểu số

Nguồn vốn chủ sở hữu của Petrosetco tính đến ngày 31/12/2014 là 1.352 tỷ đồng, tăng 118 tỷ đồng tương đương 18% so với cùng kỳ năm 2013, phần lớn do phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối tăng mạnh bởi trong năm 2014 công ty chưa thực hiện việc chi trả hoặc tạm ứng cổ tức cho cổ đông như các năm trước. Lợi ích của cổ đông thiểu số năm 2014 tăng 9% so với năm 2013 tương đương 12 tỷ đồng; chủ yếu do lợi nhuận công ty CP Hội tụ thông minh (Smartcom) mà Petrosetco sở hữu 55% tăng mạnh và công ty CP Phân phối Sản phẩm Công nghệ cao Dầu khí (PHTD) vừa thành lập trong tháng 05/2014 do Petrosetco nắm giữ 51% cũng đã đem về lợi nhuận khá tốt cho công ty.



1.2.2 Nợ phải trả

Tổng nợ phải trả của Petrosetco tính đến cuối năm 2014 là 4.192 tỷ đồng trong đó các khoản vay từ các tổ chức tín dụng là 2.642 tỷ đồng. So với năm 2013, tổng nợ phải trả giảm 605 tỷ đồng trong đó nợ ngắn hạn giảm 612 tỷ đồng chủ yếu do khoản vay và nợ ngắn hạn giảm 491 tỷ đồng và khoản phải trả người bán giảm 122 tỷ đồng.

Vay và nợ ngắn hạn giảm 16% tương đương 419 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 46% tổng nguồn. Hàng tồn kho giảm đáng kể đã giúp tổng công ty giảm vốn vay từ các tổ chức tín dụng để phục vụ hoạt động kinh doanh.

Tổng nợ phải trả của Petrosetco luôn chiếm tỷ trọng khá cao khoảng 70% tổng tài sản. Tuy nhiên, hệ số Tổng nợ/Vốn chủ sở hữu đang có xu hướng giảm dần do giá trị nguồn vốn chủ sở hữu tăng trong 2 năm gần đây và các khoản vay ngắn hạn cũng giảm tương đối. Đây cũng là một tín hiệu cho thấy Petrosetco đang chủ động giảm sự lệ thuộc vào nguồn vốn vay và điều chỉnh cơ cấu vốn hợp lý hơn. Bên cạnh đó, mặc dù nợ vay ngắn hạn luôn cao nhưng Petrosetco luôn chủ động huy động vốn, tìm kiếm các nguồn vốn hợp lý và quản lý các khoản vay qua đó tiết kiệm được chi phí lãi vay.

2. LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

Chỉ tiêu	2010	2011	2012	2013	2014
Lợi nhuận trước thuế	251	407	306	280	311
Điều chỉnh cho các khoản	98	131	114	82	48
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	348	538	420	363	359
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	(498)	421	387	(698)	424
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	145	(26)	162	97	64
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	661	(547)	217	1.572	(540)
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	308	(151)	766	971	(51)
Tiền và các khoản tương đương tiền đầu năm	431	533	364	1.130	2.101
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	-	-	-	-	1
Ảnh hưởng khác	(206)	(18)	-	-	-
Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm	533	364	1.130	2.101	2.050

Năm 2014, dòng tiền từ hoạt động kinh doanh của Petrosetco đạt mức khá cao với 424 tỷ đồng chủ yếu do phần lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động khá cao và hàng tồn kho giảm đáng kể. Với tình hình kinh doanh khá tốt và dòng tiền vào từ hoạt động kinh doanh cao đã giúp Petrosetco đạt được hiệu suất xoay vòng dòng tiền để chi trả nợ vay và vay vốn từ các ngân hàng đối tác tương đối tốt (dòng tiền trả nợ vay và vay mới khá cân bằng). Trong 2 năm gần đây, dòng tiền phát sinh trong hoạt động đầu tư chủ yếu từ các hoạt động mua sắm và thanh lý tài sản bên cạnh nguồn thu từ cổ tức, lợi nhuận các công ty con và tiền thu từ lãi vay.

III. CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH	2010	2011	2012	2013	2014
1. Chỉ tiêu tăng trưởng					
Tăng trưởng doanh thu	32%	7%	-2%	12%	0%
Tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	64%	57%	-27%	-8%	20%
Tăng trưởng EPS	38%	29%	-34%	-16%	21%
Tăng trưởng tổng tài sản	42%	-6%	4%	46%	-8%
Tăng trưởng vốn chủ sở hữu	50%	10%	2%	-1%	10%
2. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán					
Hệ số thanh toán hiện hành	1,1	1,2	1,3	1,2	1,3
Hệ số thanh toán nhanh	0,6	0,7	0,9	0,8	0,9
Khả năng thanh toán lãi vay	3,2	3,6	4,0	3,6	3,5
3. Các chỉ tiêu về năng lực hoạt động					
Vòng quay tổng tài sản	2,6	2,4	2,4	2,2	1,9
Vòng quay tài sản cố định	17,7	13,1	14,4	19,4	21,9
Vòng quay vốn lưu động bình quân	6,2	5,6	4,9	4,8	4,5
Kỳ thu tiền bình quân (ngày)	43	47	49	41	41
Kỳ trả tiền bình quân (ngày)	44	52	52	51	53
Vòng quay hàng tồn kho (ngày)	52	57	45	49	58
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi					
Lợi nhuận gộp biên	8,3%	9,7%	7,5%	6,4%	7,3%
Lợi nhuận từ HĐKD/ Doanh thu thuần	2,4%	3,1%	2,7%	2,4%	2,4%
Lợi nhuận thuần biên	1,9%	2,8%	1,8%	1,4%	1,7%
ROE (Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu)	16,9%	23,5%	15,1%	12,8%	14,3%
ROA (Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản)	4,3%	6,9%	4,4%	2,5%	3,3%
5. Cơ cấu vốn					
Tổng nợ/Tổng tài sản	74%	69%	69%	78%	74%
Tổng nợ vay/Tổng tài sản	42%	35%	33%	50%	46%
Tổng nợ/Vốn chủ sở hữu	296%	233%	237%	395%	316%

1. Khả năng thanh toán

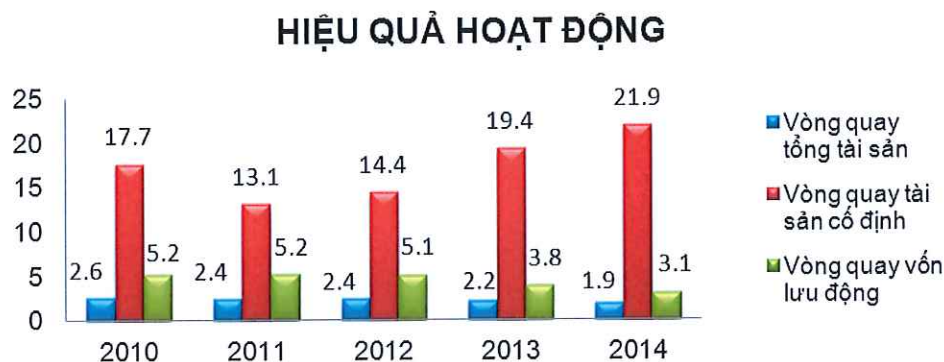


Hệ số thanh toán hiện hành của Petrosetco luôn được duy trì ở mức khá tốt, mặc dù có sự sụt giảm đôi chút trong năm 2010, tuy nhiên vẫn giữ mức khá cao và đến thời điểm hiện tại đã trở về mức ổn định; đặc biệt là khả năng thanh toán nhanh đã được cải thiện đáng kể do lượng hàng tồn kho đã giảm đi nhiều.



Sau nhiều năm chi phí tài chính tăng liên tiếp, đặc biệt đạt đỉnh điểm trong năm 2011, đến năm 2012 trở đi, chi phí tài chính đã giảm trở lại nhờ những điều chỉnh về lãi suất và khả năng sử dụng vốn hiệu quả của công ty. Khả năng thanh toán lãi vay của Petrosetco tăng dần qua các năm và giữ được mức ổn định trong 3 năm gần đây. Điều đó cho thấy khả năng thanh toán nợ của Tổng công ty luôn ổn định và an toàn.

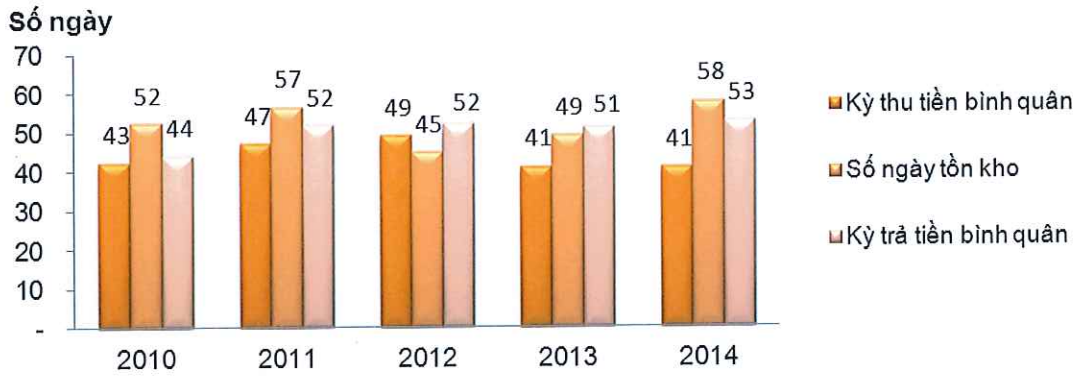
2. Năng lực hoạt động



Vòng quay tổng tài sản của Petrosetco trong năm 2014 giảm tương đối so với các năm trước. Có thể thấy rằng, tốc độ tăng trưởng về tài sản của Petrosetco khá cao và nhanh hơn so với mức tăng trưởng của doanh thu, đặc biệt trong 2 năm 2013 và 2014. Nếu lấy năm 2012 làm cột mốc thì năm 2013 tổng tài sản của Petrosetco tăng 46% và năm 2014 tăng 35%; trong khi đó, tốc độ tăng trưởng của doanh thu lần lượt là 13% và 14%. Tương tự như vòng quay Tổng tài sản, vòng quay vốn lưu động của Petrosetco trong 2 năm 2013 và 2014 giảm hẳn so với các năm trước chủ yếu do lượng tiền mặt và các khoản tương đương tiền tăng mạnh (gần gấp đôi so với năm 2012) bên cạnh lượng hàng tồn kho tăng cao, gần 1,5 lần so với cùng kỳ năm 2012 để đáp ứng nhu cầu mở rộng kinh doanh của công ty. Điều này dẫn đến lượng vốn lưu động cần có cho hoạt động kinh doanh tăng đáng kể.

Vòng quay tài sản dài hạn tăng dần qua các năm từ năm 2011. Điều này được giải thích vì tài sản dài hạn của Petrosetco giảm đáng kể (39%) so với cùng kỳ năm 2011, đặc biệt giảm mạnh các khoản đầu tư tài chính dài hạn và tài sản cố định hữu hình do công ty đã hoàn tất việc chuyển nhượng một số tài sản như Khách sạn Petro Sông Trà và Petro Tower trong năm 2014.

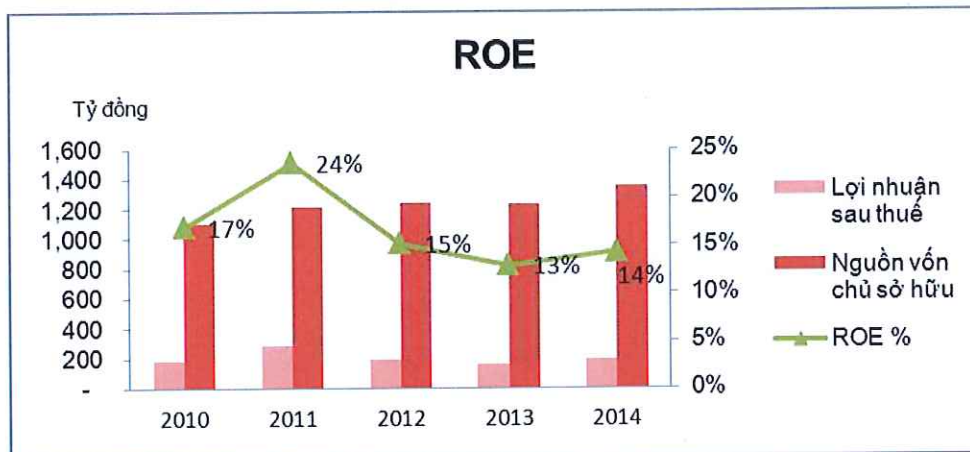
CHU KỲ TIỀN MẶT



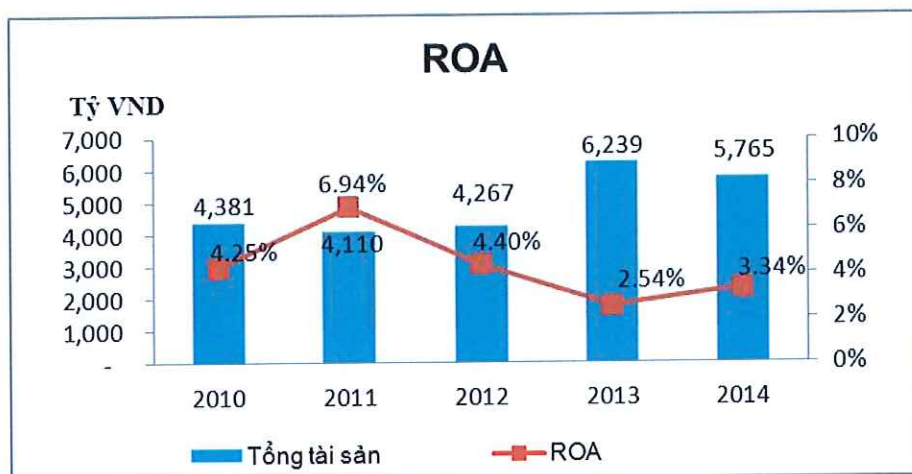
Bình quân số ngày tồn kho của Petrosetco trong năm 2014 là 58 ngày, khá cao so với 2 năm trước (năm 2012 là 45 ngày và năm 2013 là 49 ngày) do việc mở rộng hoạt động kinh doanh phân phối điện thoại; cụ thể trong năm 2014 Petrosetco đã thành lập Công ty CP Phân phối Sản phẩm Công nghệ cao Dầu khí. Riêng đối với hàng tồn kho của Samsung, do Samsung đã có nhà máy sản xuất tại Việt Nam nên việc nhập hàng để phân phối được rút ngắn đi nhiều và công ty không phải lưu trữ hàng tồn với số lượng lớn như trước kia để duy trì hoạt động kinh doanh do vậy hàng tồn kho của Samsung đã giảm đáng kể so với các năm trước. Việc quản trị hàng tồn kho luôn được chú trọng nâng cao và quản lý chặt chẽ trong những năm qua nhằm đem lại hiệu quả hoạt động cao nhất cho Petrosetco.

Kỳ thu tiền bình quân của công ty năm 2014 là 41 ngày, tương đương so với cùng kỳ năm ngoái và giảm nhiều so với các năm trước đó. Tổng công ty luôn cố gắng duy trì sự ổn định trong hoạt động kinh doanh và chủ động trong công tác thu hồi nợ hiệu quả, tránh các khoản nợ xấu. Kỳ trả tiền bình quân năm 2014 đạt 53 ngày, công ty vẫn duy trì được mức ổn định trong 5 năm gần đây với mức bình quân của kỳ trả tiền là trong vòng 52 ngày. Petrosetco luôn ưu tiên đảm bảo tính thanh khoản, kịp thời tiến độ thanh toán cho các đối tác.

3. Khả năng sinh lời



Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu (ROE) sau khi tăng khá cao đạt 24% trong năm 2011, do năm 2011 Petrosetco có thêm một khoản lợi nhuận thu được sau khi đánh giá lại tài sản một số công ty con trong quá trình cổ phần, trở về mức bình quân như các năm trước, cụ thể đạt 14% năm 2014.



Tổng giá trị tài sản của Petrosetco tăng khá cao trong 2 năm qua đã khiến cho tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản (ROA) giảm khá nhiều so với các năm trước; cụ thể mức bình quân của ROA trong giai đoạn 2008-2012 là 4,3% (ngoại trừ năm 2011 có sự đột biến) thì đến năm 2013 ROA chỉ còn 2,54% và đến năm 2014 đã có sự cải thiện đáng kể tăng lên 3,34%.

IV. ĐỊNH HƯỚNG KINH DOANH NĂM 2015

1. Đánh giá chung

Năm 2015, mặc dù kinh tế thế giới được dự báo là có nhiều chuyển biến tích cực sau giai đoạn khủng hoảng kéo dài. Tuy nhiên, đối với Việt Nam nền kinh tế được cho là sẽ có nhiều biến động tiêu cực khó lường gây ảnh hưởng trực tiếp đến các doanh nghiệp, cụ thể lãi vay và lạm phát sẽ tiếp tục được cắt giảm, tuy nhiên nợ xấu được dự báo sẽ tiếp tục cao và sức mua của thị trường sẽ vẫn tiếp tục thấp trong năm 2015. Thị trường chứng khoán và thị trường bất động sản mặc dù được kích thích từ Chính Phủ nhưng chưa có xu hướng hồi phục rõ rệt. Bên cạnh đó, giá dầu thô ở giảm xuống mức thấp trong những tháng cuối năm 2014, đầu năm 2015 và được dự báo sẽ khó có khả năng hồi phục lại mức bình thường các năm 2012-2013 sẽ gây ảnh hưởng lớn đến hoạt động thăm dò, khai thác và chế biến dầu khí. Chính những điều này sẽ gây ảnh hưởng trực tiếp đến các hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty như thương mại, phân phối, dịch vụ dầu khí và dịch vụ quản lý bất động sản cũng như ảnh hưởng lớn đến khả năng tiếp cận vốn của Tổng công ty từ thị trường chứng khoán cũng như từ các tổ chức tín dụng. Chính vì thế, PETROSETCO xây dựng kế hoạch 2015 trên cơ sở thận trọng, giảm thiểu các rủi ro trước các biến số khó lường của nền kinh tế.

2. Mục tiêu kế hoạch 2015

- Giữ vững thị phần cung cấp dịch vụ Catering trong ngành, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ đời sống cho các đơn vị trong và ngoài ngành.
- Quản lý và khai thác an toàn, hiệu quả các tòa nhà, văn phòng, khách sạn, tăng cường tìm kiếm khách hàng mới.
- Bám sát các biến động của thị trường về giá cả, nhu cầu tiêu thụ... các sản phẩm mà Petrosetco tham gia phân phối như PP, LPG, xơ sợi... để điều chỉnh hoạt động kinh doanh cho phù hợp, đảm bảo hiệu quả.

52
 NG
 HẢ
 IV
 i H
 IK
 HỒ

- Bám sát kế hoạch triển khai dự án, kế hoạch xây lắp, mua sắm và tiến độ thực hiện dự án của các nhà thầu, các dự án mới để tham gia đấu thầu cung cấp vật tư, thiết bị. Đẩy mạnh phát triển dịch vụ logistics, dịch vụ vận tải siêu trường siêu trọng, giữ vững thị trường truyền thống, đồng thời phát triển ra thị trường ngoài ngành dầu khí.
- Duy trì và phát triển thị phần tiêu thụ điện thoại di động và máy tính xách tay. Tích cực tìm kiếm khách hàng mới, tối ưu hóa hệ thống phân phối nhằm khai thác nhu cầu của khách hàng.
- Triển khai công tác đầu tư đảm bảo kế hoạch đề ra. Trong đó chú trọng đến việc thực hiện đầu tư dự án “Khu nhà ở và dịch vụ phục vụ liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn” đảm bảo tiến độ. Cân nhắc việc khởi công xây dựng dự án cao ốc Cape Pearl tại Thanh Đa, Bình Thạnh.
- Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại cơ cấu, bộ máy trong toàn Tổng công ty để nâng cao hiệu quả hoạt động.
- Quản lý và sử dụng vốn an toàn, hiệu quả, đúng mục đích, kiểm soát tốt chi phí.
- Đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ công nhân viên.
- Thực hiện chăm lo đời sống cho cán bộ công nhân viên; xây dựng văn hóa doanh nghiệp và tác phong làm việc ngày càng chuyên nghiệp hơn.

3. Mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng

PETROSETCO trở thành một doanh nghiệp có nhiều đóng góp cho các chương trình an sinh xã hội, các hoạt động vì môi trường, đồng thời khẳng định trách nhiệm đối với cộng đồng và góp phần hướng tới sự phát triển bền vững của xã hội.

4. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2015

Chỉ tiêu	Đvt	KH 2014	TH 2014	KH 2015	Tỷ lệ %	
		1	2	3	4=3/1	5=3/2
Doanh thu (thuần)	Tỷ đồng	9,500	11,581	9,500	100%	82%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	250	311	250	100%	80%
Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	180	236	188	104%	80%
Vốn điều lệ	Tỷ đồng	699	699	866	124%	124%
Tỷ lệ cổ tức tối thiểu	%	17	19	15	88%	79%

5. Phân tích rủi ro

Là đơn vị thành viên của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, PETROSETCO đã phát triển được những mảng kinh doanh tương đối ổn định và phát triển vững chắc trong thời gian qua. Đó là các mảng kinh doanh cung cấp các dịch vụ trong Ngành Dầu khí, cung cấp dịch vụ đời sống, dịch vụ Logistics, dịch vụ Quản lý, Vận hành tòa nhà... Đối với mảng kinh doanh thương mại và phân phối, với sự hoàn thiện không ngừng về bộ máy, mạng lưới và hệ thống phân phối cũng như về danh mục các sản phẩm cung cấp, mảng kinh doanh này trong những năm qua đã phát triển tương đối bền vững. Tuy nhiên, PETROSETCO nhận thấy vẫn có những rủi ro mang tính bộ phận trong các hoạt động sản xuất kinh doanh của mình như sau:

- **Rủi ro về công nợ:** là đơn vị có hoạt động kinh doanh chính là thương mại và phân phối nên giống như các doanh nghiệp khác, PETROSETCO có khối lượng công nợ phát sinh khá lớn. Rủi ro công nợ là rủi ro phát sinh khi khách hàng không trả hoặc không có khả năng trả nợ làm ảnh hưởng đến nguồn vốn và lợi nhuận sản xuất kinh doanh của PETROSETCO. Do đó, các đơn vị kinh doanh PP; LPG luôn được nhắc nhở về tình hình công nợ để đảm bảo bảo toàn nguồn vốn hoạt động tránh thất thoát do nợ xấu gây ra. Đối với mảng kinh doanh thiết bị điện tử và viễn thông, các đơn vị cũng được Tổng công ty yêu cầu thường xuyên rà soát, đánh giá để cấp phát lại hạn mức tín

06
TY
.N
U
QP
HÍ
CH

dụng đối với từng đại lý, khách hàng lớn nhằm tránh rủi ro về nợ xấu. Trong thời gian tới, PETROSETCO xem xét nợ xấu vẫn sẽ là một trong những rủi ro lớn nhất trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình. Do đó Tổng công ty sẽ tiếp tục có những chính sách nhằm giảm thiểu rủi ro này.

- **Rủi ro về tồn kho:** hiện PETROSETCO đang tham gia phân phối các mặt hàng công nghiệp dầu khí và các mặt hàng điện tử viễn thông. Đây là những mặt hàng hay có sự biến động về giá trên thị trường. Tuy nhiên, để đảm bảo cung cấp ổn định cho thị trường, PETROSETCO thường có một lượng tồn kho nhất định. Chính điều này đã gây ra rủi ro về tồn kho. Đó là rủi ro khi các sản phẩm tồn kho bị mất giá hoặc không bán được ra thị trường do bị lỗi thời. Việc chuyển sang phân phối điện thoại Samsung đã giúp tồn kho của PETROSETCO giảm đáng kể. Tuy nhiên, đối với các sản phẩm khác, tồn kho vẫn luôn là một rủi ro đáng kể. Do đó, để đối phó với rủi ro này, hiện PETROSETCO đang tăng cường công tác dự báo thị trường nhằm đảm bảo một lượng tồn kho vừa đủ, đồng thời tránh rủi ro của việc giảm giá trên thị trường.

6. Giải pháp thực hiện kế hoạch

a. Giải pháp về kinh doanh

Dịch vụ Phân phối

Hoạt động kinh doanh phân phối điện thoại di động và các sản phẩm CNTT:

- + Chủ động tiếp cận với các hãng sản xuất nổi tiếng trên thế giới để tìm kiếm hợp đồng phân phối các sản phẩm, thương hiệu mới.
- + Nắm bắt xu hướng tiêu dùng của thị trường để phân phối các sản phẩm mới đáp ứng được nhu cầu.
- + Tiếp tục hoàn thiện hệ thống phân phối, nâng cao chất lượng dịch vụ, phát triển thương hiệu Petrosetco trong mảng này.
- + Phát triển, hoàn thiện mảng kinh doanh bán lẻ để bắt kịp với xu hướng của thị trường.

Thực hiện tốt công tác dự báo thị trường, quản lý chặt chẽ công nợ, tập trung các nguồn lực để phân phối sản phẩm hạt nhựa PP, LPG, xơ sợi... ra thị trường đạt hiệu quả kinh tế cao.

Dịch vụ Cung ứng và hậu cần

Bám sát kế hoạch, tiến độ của các dự án trong ngành để tham gia đấu thầu cung cấp vật tư thiết bị dầu khí. Cung cấp thêm các mặt hàng mới bên cạnh các mặt hàng truyền thống.

Đối với mảng vận chuyển siêu trường siêu trọng: thực hiện tốt các dự án đã trúng thầu, giữ vững uy tín về chất lượng dịch vụ cung cấp. Chủ động làm việc và bám sát tiến độ của các dự án trong ngành để tham gia cung cấp dịch vụ.

Phối hợp với các công ty trong ngành để thực hiện tốt công tác giao nhận hàng hóa, phục vụ cho các dự án mà Tập đoàn và các đơn vị thành viên của Tập đoàn đầu tư.

Dịch vụ đời sống

Bám sát kế hoạch thăm dò, khai thác dầu khí của các đơn vị trong ngành để tiến hành cung cấp dịch vụ khi có điều kiện. Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng dịch vụ ngay từ khâu đầu vào, đồng thời nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ đầu ra. Tiếp tục kiểm soát chặt chẽ các khoản mục chi phí để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

Dịch vụ Bất động sản

Tiếp tục khai thác an toàn, hiệu quả các tòa nhà đang quản lý nhằm thỏa mãn tốt nhất nhu cầu của các khách hàng trong và ngoài ngành. Tăng cường công tác marketing, phát triển thương hiệu của Petrosetco trong lĩnh vực quản lý và khai thác các tòa nhà, thiết

lập các mối quan hệ tốt với các đối tác tiềm năng để tiếp cận nắm bắt các thông tin về các dự án.

Quản lý chặt chẽ các chi phí phát sinh để nâng cao hiệu quả về lợi nhuận cho mảng kinh doanh này.

b. Giải pháp về đầu tư

Bám sát tiến độ, triển khai đầu tư xây dựng Giai đoạn 2 của dự án Khu nhà và Dịch vụ phục vụ Liên hợp lọc hóa dầu Nghi Sơn đảm bảo đúng tiến độ kế hoạch đề ra.

Triển khai dự án Khu dân cư và văn phòng nhà khách tại số 41D đường 30/4 thành phố Vũng Tàu phù hợp với tình hình thị trường.

Đối với dự án xây dựng cao ốc Cape Pearl tại Thanh Đa, Bình Thạnh, TpHCM tiếp tục hoàn thiện các thủ tục pháp lý của dự án, sẵn sàng khởi công khi điều kiện thị trường thuận lợi, đồng thời sẽ xin ý kiến Tập đoàn để chuyển nhượng dự án nếu gặp đối tác phù hợp.

c. Giải pháp về sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp

Tiếp tục thực hiện công tác tái cấu trúc tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên theo các văn bản chỉ đạo của các cơ quan có thẩm quyền. Trong đó, việc thoái vốn và niêm yết tại các đơn vị thành viên sẽ căn cứ vào diễn biến và tình hình của thị trường.

Góp vốn thành lập Công ty CP ASSA chuyên sản xuất và lắp ráp linh kiện điện tử. Vốn điều lệ 45 tỷ đồng, trong đó Petrosetco góp 27 tỷ đồng, tương ứng với tỷ lệ 60%.

Tiếp tục rà soát sắp xếp lại các loại hình kinh doanh tại các đơn vị viên theo hướng tập trung, chuyên môn hóa, đồng thời tái cơ cấu lại các mảng kinh doanh có hiệu quả thấp.

Rà soát, sắp xếp lại bộ máy tổ chức theo hướng gọn nhẹ, chuyên nghiệp.

d. Giải pháp tiết giảm chi phí, nâng cao hiệu quả hoạt động

Tiếp tục thực hiện việc tiết giảm chi phí thông qua việc rà soát tối ưu hóa các quy trình vận hành, quy trình sản xuất kinh doanh...

Rà soát và ban hành định mức về lao động, tiền lương; quản lý, khai thác và sử dụng máy móc, thiết bị, các định mức sử dụng đối với văn phòng phẩm, xăng xe, nguyên vật liệu, điện thoại. Phấn đấu tăng năng suất lao động, hoàn thiện định mức chi tiêu và trang bị tài sản.

Thực hiện tuyên truyền đối với toàn thể các đơn vị, đồng thời biểu dương các cá nhân, tổ chức trong Tổng công ty thực hiện tốt công tác tiết giảm chi phí.

